

Bản án số: 20/2025/HSST

Ngày: 27/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17-PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Khánh, ông Lê Đắc Ty

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Anh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17- Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: ông Lê Hiệp Thương, kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân khu vực 17- Phú Thọ.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 17- Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2025/TLST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Quang Ch**, sinh ngày 05/5/1989 (Tên gọi khác: không).

Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã T, tỉnh Ninh Bình.

Nơi ở: khu 13, xã L, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn C (đã chết) và con bà: Vũ Thị X, sinh năm 1968; Vợ, con: chưa có

Nhân thân: Ngày 03/11/2009, Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình ban hành Quyết định đình chỉ vụ án số 02/2009/HSST-QĐ, ngày 03/11/2009 đối với bị cáo Trần Quang C về hành vi Cố ý gây thương tích do người bị hại rút đơn.

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 15/7/2025 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 03, Công an tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh ngày 26/01/1993 (Tên gọi khác: không).

Nơi ĐKKHKT: thôn L, xã L, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1964 và con bà: Đinh Thị T, sinh năm 1974; Vợ: Bùi Thị Việt H, sinh năm 1993; con: có 01 con

Tiền án: không

Tiền sự: 01 tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/QĐ-TA ngày 22/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình quyết định đưa Nguyễn Văn L đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng.

Nhân thân: Bản án số 05/2018/HS-ST ngày 07/5/2018 của Toà án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình xử phạt Nguyễn Văn L 18 (mười tám) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 15/7/2025 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 03, Công an tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- chị Bùi Thị Việt H, sinh năm 1993. Có mặt

Trú tại: thôn Liên H, xã L, tỉnh Phú Thọ

- anh Đào Xuân Đ, sinh năm 1975. vắng mặt

Trú tại: thôn 2 N, xã B, tỉnh Ninh Bình

** Người chứng kiến*

- bà Chu Thị B, sinh năm 1959. Có mặt

- ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973. vắng mặt

Cùng trú tại: khu 13, xã L, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 15/7/2025 Công an xã Lạc Thủy phát hiện bắt quả tang Trần Quang C và Nguyễn Văn L về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại số nhà 85, khu 13, xã L, tỉnh Phú Thọ. Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Quang C điều khiển xe mô tô BKS 90F2-1588 đi từ nhà mình tại khu 13, xã L, tỉnh Phú Thọ đến đón Nguyễn Văn L tại thôn Liên Hồng 1, xã L, tỉnh Phú Thọ để đi chơi. Sau khi đón được L, C điều khiển xe mô tô chở L ngồi sau đi về hướng cầu Chi Nê, trên đường đi C rủ L góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng thì L đồng ý. C và L mỗi người góp 150.000 đồng. Sau đó C chở L đến công sân vận động thuộc khu 3, xã L, tỉnh Phú Thọ để L đứng đợi ở đó rồi một mình C đi đến khu vực cầu sắt, phía sau sân vận động tìm mua ma túy, tại đây C gặp và mua được 01 gói ma túy đá số tiền 300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,70m, người gầy, đội mũ phớt màu đen, đeo khẩu trang. Sau khi mua được ma túy, C quay lại đón L đi về nhà C tại số nhà 85, khu 13, xã L, tỉnh Phú Thọ. Khi đến nơi, cả hai đi vào phòng ngủ của C ngồi xuống giường đệm ở góc phòng, C lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có từ trước và cho một phần chất ma túy vừa mua được vào cồng bằng thủy tinh, số ma túy còn lại C giấu vào giữa chiếc laptop nhãn hiệu Acer để gần đó, không cho L biết, mục đích để C sử dụng một mình. Tiếp đó C dùng bật lửa đốt chất ma túy trong cồng bằng thủy tinh rồi C ngậm ống hút gắn liền với cồng để đưa ma túy vào cơ thể qua đường hô hấp. Chung dùng xong đưa cho L và ngược lại, cả hai lần lượt sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 ống hút màu trắng được gắn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy(ký hiệu M1).

- 01(một) chiếc công tự chế gồm: 01 (một) chai nhựa gắn liền với đế cao 10,5cm có nắp nhựa màu xanh, đường kính 2,5cm; bên trong chai có nước và 01 (một) ống nhựa màu hồng dài 7,5cm được nối liền với ống thủy tinh; 01 (một) ống dẫn nhiều đoạn ống hút được nối với nhau bằng băng dính màu đen dài 48cm; 01 (một) ống bằng thủy tinh dài 06cm, đường kính 1,5cm, đầu ống thủy tinh hình trụ tròn có đường kính 2,8cm (có bám dính chất màu đen); 01 (một) đế bằng nhựa màu đen hình tròn có đường kính 8,2cm

- 01(một) bật lửa màu xanh kích thước 08cm x 02cm.

- 01(một) kéo màu đỏ dài 12cm.

- 01(một) chiếc đầu tiêm dài 8,5cm, đường kính 0,01cm.

-01(một) ống bằng nhựa màu trắng dài 1,5cm; rộng 1cm.

- 01(một) cốc nhựa màu cam đường kính 9,5cm; cao 04cm bên trong có các ống hút đã được cắt rời thành nhiều đoạn màu hồng và xanh lá cây.

- 01 (một) laptop nhãn hiệu acer màu bạc, vỡ hai bên góc nắp máy, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung galaxy A20, số IMEI 1: 355039101107356; IMEI 2: 355040101107354 màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, mặt lưng bị nứt vỡ thu giữ của Trần Quang Chung

- 01(một) chiếc xe máy kiểu dáng Dream, màu nâu, BKS: 90F2-1588, số máy: JS150 FMG499011927; số khung: LAPXCGLA2XB048974 xe cũ đã qua sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số 856/KL-KTHS, ngày 21/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu thu của Trần Quang C, sinh năm 1989, HKTT thôn Đ, xã T, tỉnh Ninh Bình và Nguyễn Văn L, sinh năm 1993, HKTT tại thôn L, xã L, tỉnh Phú Thọ gửi giám định. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Tại Bản Kết luận giám định số 862/KL-KTHS, ngày 22/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "Chất tinh thể màu trắng ký hiệu A1 trong phong niêm phong một mặt có ghi "M1" gửi giám định có khối lượng 0,08g (không phải không tám gam), là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ". Mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 0,05g mẫu ma túy, loại Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định.

Tại Bản Kết luận giám định số 6449/KL-KTHS, ngày 29/8/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu dung dịch gửi giám định; thể tích mẫu: 16,0ml; Nồng độ Methamphetamine trong mẫu: 0,116mg/ml; khối lượng Methamphetamine trong mẫu: 0,001gam. Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong đoạn ống dẫn hút, ống thủy tinh, đế nhựa màu đen và ống nhựa màu trắng gửi giám định.

Đối với ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,08gam (không phải không tám gam) được thu giữ của Trần Quang C. Quá trình điều tra xác định Trần Quang C tàng trữ số ma túy trên để sử dụng cho bản thân, chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an xã Lạc Thủy ra Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC, ngày 03/10/2025 đối với Trần Quang C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Quang C tại khu vực sau sân vận động tại khu 3, xã L, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của đối tượng.

Đối với xe mô tô BKS: 90F2-1588 thu giữ của Trần Quang Chung, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã xác định được chủ đăng ký xe mô tô là anh Đào Xuân Đ, sinh năm 1975, trú tại Thôn 2 N, xã B, tỉnh Ninh Bình. Tuy nhiên do thời gian đã lâu, anh Đ không nhớ có sở hữu xe này hay đã bán cho ai. Bị cáo C không nhớ mua của ai, không có giấy tờ mua bán. Tra cứu xác định chiếc xe trên không phải là vật chứng trong các vụ án, vụ việc đang truy tìm.

Đối với điện thoại của chị Bùi Thị Việt H, quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn L mượn điện thoại của chị H để liên lạc với C, sau khi liên lạc xong đã tháo sim trả lại điện thoại cho chị H, chị H không biết sự việc.

Bản Cáo trạng **số 02/CT-VKS-KV17 ngày 30/10/2025** của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) khu vực 17-Phú Thọ đã truy tố bị cáo Trần Quang C, Nguyễn Văn L về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Quang C không có nguyện vọng nhận lại máy tính đã bị Cơ quan công an thu giữ.

Chị Bùi Thị Việt H có ý kiến: Khi chị không có mặt ở nhà, bị cáo L đã mượn điện thoại của chị để liên lạc với bị cáo C, sau khi dùng xong đã trả lại cho chị.

Bà Chu Thị B có ý kiến: bà đã được chứng kiến cơ quan cảnh sát điều tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quang C, Nguyễn Văn L về hành vi: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và biên bản áp giải, biên bản niêm phong vật chứng, ...

Đại diện VKSND tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần Quang C, Nguyễn Văn L phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt Trần Quang C từ 45 (bốn mươi lăm) tháng đến 50 (năm mươi) tháng tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 15/7/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt Nguyễn Văn L từ 40 (bốn mươi) tháng đến 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 15/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Quang C, Nguyễn Văn L là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS):

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: Ma túy còn lại sau giám định và công cụ tổ chức sử dụng trái phép ma túy:

- 0,05 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định.

- 01(một) chiếc công cụ chế gồm: 01 (một) chai nhựa gắn liền với đế cao 10,5cm có nắp nhựa màu xanh, đường kính 2,5cm; bên trong chai có nước và 01 (một) ống nhựa màu hồng dài 7,5cm được nối liền với ống thủy tinh; 01 (một) ống dẫn nhiều đoạn ống hút được nối với nhau bằng băng dính màu đen dài 48cm; 01 (một) ống bằng thủy tinh dài 06cm, đường kính 1,5cm, đầu ống thủy tinh hình trụ tròn có đường kính 2,8cm (có bám dính chất màu đen); 01 (một) đế bằng nhựa màu đen hình tròn có đường kính 8,2cm

- 01(một) bật lửa màu xanh kích thước 08cm x 02cm.

- 01(một) kéo màu đỏ dài 12cm.

- 01(một) chiết đầu tiêm dài 8,5cm, đường kính 0,01cm.

-01(một) ống bằng nhựa màu trắng dài 1,5cm; rộng 1cm.

- 01(một) cốc nhựa màu cam đường kính 9,5cm; cao 04cm bên trong có các ống hút đã được cắt rời thành nhiều đoạn màu hồng và xanh lá cây.

Trả lại cho Trần Quang C:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A20, số IMEI 1: 355039101107356; IMEI 2: 355040101107354 màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, mặt lưng bị nứt vỡ thu giữ của Trần Quang C.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) laptop nhãn hiệu acer màu bạc, vỡ hai bên góc nắp máy, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

Giao lại Công an tỉnh Phú Thọ giải quyết, xử lý theo quy định pháp luật đối với 01 xe máy kiểu dáng Dream, màu nâu, BKS: 90F2-1588, số máy: JS150 FMG499011927; số khung: LAPXCGLA2XB048974 xe cũ đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Quang C, Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện VKSND và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Trần Quang C: hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải, xin HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, để bị cáo sớm trở về xã hội

Bị cáo Nguyễn Văn L: xin HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, điều tra viên; VKSND khu vực 17-Phú Thọ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án tại Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để khẳng định:

Ngày 15/7/2025, Trần Quang C rủ Nguyễn Văn L góp tiền, mỗi người 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng để mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Tại khu vực cầu sắt phía sau sân vận động thuộc khu 3, xã L, tỉnh Phú Thọ, Trần Quang C mua được ma túy. Sau đó, cả hai về nhà của C ở khu 13, xã L, tỉnh Phú Thọ, tại phòng ngủ, C cho ma túy vào bộ dụng cụ đã chuẩn bị từ trước, dùng bật lửa đốt nóng rồi hít ma túy vào cơ thể. Sau đó thì đưa cho L hít.

Trần Quang C, Nguyễn Văn L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của Trần Quang C, Nguyễn Văn L đủ yếu tố cấu thành tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 BLHS. Vì vậy, Cáo trạng **số 02/CT-VKS-KV17 ngày 30/10/2025** của VKSND khu vực 17-Phú Thọ truy tố các bị cáo về tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:

Vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, bị cáo Trần Quang Chung là người khởi xướng, trực tiếp mua ma túy, chuẩn bị địa điểm, công cụ, thực hành để đưa ma túy vào người Nguyễn Văn L.

Bị cáo Nguyễn Văn L đồng phạm với Trần Quang c, giúp sức, góp tiền để mua ma túy về để cả hai sử dụng.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Linh có 01 tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Văn L có bố là cựu chiến binh, ông nội được tặng thưởng huy chương nên bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về hình phạt

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng tới sức khỏe, tính mạng và sự an toàn của con người, là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và gây mất tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Trần Quang C là người khởi xướng, góp tiền, trực tiếp đi mua ma túy, chuẩn bị địa điểm, công cụ và thực hành tích cực để đưa ma túy vào cơ thể bị cáo L. Bị cáo Nguyễn Văn L có 01 tiền sự, góp tiền để mua ma túy về cùng sử dụng với bị cáo C. Xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo. Khi Quyết định hình phạt căn cứ vào nhân thân, vai trò của từng bị cáo để cá thể hoá trách nhiệm hình sự và xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của đại diện VKSND là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của đại diện VKSND là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với hành vi tàng trữ 0,08gam (không phải không tám gam) ma túy, loại Methamphetamine của Trần Quang C, Công an xã Lạc Thủy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Quang C tại khu vực sau sân vận động tại khu 3- xã Lạc Thủy đề nghị Công an tỉnh Phú Thọ tiếp tục xác minh, làm rõ và giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với điện thoại của chị Bùi Thị Việt H, quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn L mượn điện thoại của chị H để liên lạc với C, sau khi liên lạc xong, L đã tháo sim trả lại điện thoại cho chị H, chị H không biết sự việc, L cũng không dùng điện thoại vào hành vi phạm tội của mình nên không truy cứu trách nhiệm hình sự của chị H là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Quang C, Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang C, Nguyễn Văn L phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

1. 1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS:

Xử phạt Trần Quang C 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 15/7/2025.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS:

Xử phạt Nguyễn Văn L 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 15/7/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp nhựa đã được niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần có liên quan, chứa 01 (một) cốc nhựa màu cam có đường kính 9,5cm; cao 04cm bên trong có các ống hút đã được cắt rời thành nhiều đoạn màu hồng và xanh lá cây.

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước có ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Trần Quang C, Nguyễn Văn L - Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 15 tháng 7 năm 2025. Tại: Xã Lạc Thủy, tỉnh Phú Thọ.". Mặt sau được dán kín, có chữ ký và đóng dấu của các thành phần có liên quan.

- Đối tượng giám định hoàn lại đựng trong hộp catton, được niêm phong, dán kín bên ngoài ghi "BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ số: 6449/KL-

KTHS Mẫu vật hoàn lại sau giám định” gồm: 01 (một) chai nhựa gắn liền với đế cao 10,5cm có nắp nhựa màu xanh, đường kính 2,5cm; 01(một) ống nghiệm nắp màu xanh, trên thân có chữ 6449, bên trong đựng 6,0ml chất lỏng; 01 (một) ống nhựa màu hồng dài 7,5cm được nối liền với ống thủy tinh; 01 (một) ống dẫn nhiều đoạn ống hút được nối với nhau bằng băng dính màu đen; tổng chiều dài 48,0cm; 01 (một) ống bằng thủy tinh dài 06cm, đường kính 1,5cm. Đầu ống thủy tinh hình trụ tròn có đường kính 2,8cm (có bảm dính chất màu đen không xác định được khối lượng); 01 (một) đế bằng nhựa màu đen hình tròn có đường kính 8,2cm; 01 (một) ống bằng nhựa màu trắng dài 1,5cm, rộng 1cm (bên trong túi zip); 01 (một) bật lửa màu xanh có kích thước 08cm x 02cm; 01 (một) kéo màu đỏ dài 12cm, điểm rộng nhất 06cm, hẹp nhất 0,05cm; 01 (một) chiếc đầu tiêm dài 8,5cm, đường kính 0,01cm.

Trả cho Trần Quang C: 01 (một) điện thoại di động được niêm phong trong phong bì, một mặt có ghi “điện thoại di động Trần Quang C”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Phú Thọ.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) laptop nhãn hiệu acer màu bạc, vỡ hai bên góc nắp máy, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

Giao xe 01 xe máy kiểu dáng Dream, màu nâu, BKS: 90F2-1588, số máy: JS150 FMG499011927; số khung: LAPXCGLA2XB048974 xe cũ đã qua sử dụng và 01 đăng ký mô tô, xe máy BKS 90F2-1588 số A0019837: tên chủ xe: Đào Bình Đ, nơi thường trú: B, B, Hà Nam cho Công an tỉnh Phú Thọ tiếp tục xác minh, làm rõ và giải quyết theo quy định pháp luật.

(Hiện trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 17-Phú Thọ, riêng đăng ký xe mô tô, xe máy số A0019837 hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án tại Tòa án nhân dân khu vực 17-Phú Thọ.)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; buộc Trần Quang C và Nguyễn Văn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 17-Phú Thọ
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người có QL.NVLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

